

THÔNG BÁO
VỀ LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN HỌC KỲ PHỤ I
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025 - 2026

(Áp dụng đối với sinh viên đại học chính quy học lại, học cải thiện điểm)

1. Thời gian thi:

Ca 1: 8h, Ca 2: 10h, Ca 3: 13h30, Ca 4: 15h30, Ca 5: 17h30.

2. Một số lưu ý:

- Căn cứ lịch thi kết thúc học phần, các khoa phân công giảng viên ra đề thi, coi thi, chấm thi.
- Khoa/ Bộ môn, Cố vấn học tập, Chủ nhiệm lớp có trách nhiệm thông báo lịch thi tới sinh viên.
- Trước khi thi 03 ngày làm việc, sinh viên xem phòng thi, danh sách thi trên website Trường và cổng thông tin sinh viên.

3. Lịch thi :

STT	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi
1	KTKD101	Khởi sự kinh doanh	HKP1	2	Bài tập lớn		15/10/2025	Ca 1
2	MTCM171	Cơ sở thiết kế nhà máy thực phẩm	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.310	21/10/2025	Ca 1
3	CTKM106	Kỹ thuật điện tử số	HKP1	2	Thực hành	A.808	21/10/2025	Ca 1
4	MTQT102	Sinh thái học	HKP1	2	Trắc Nghiệm	A.702	21/10/2025	Ca 1
5	TBTĐ136	Trắc địa cơ sở	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.310	21/10/2025	Ca 1
6	LCML2107	Tâm lý học đại cương	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.310	21/10/2025	Ca 1
7	TNTĐ106	Dữ liệu không gian tài nguyên nước	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.510	21/10/2025	Ca 2
8	MTQT114	Kỹ năng nghiên cứu tài nguyên và môi trường	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.510	21/10/2025	Ca 2

STT	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi
9	NNTA106	Tiếng Trung 3	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.510	21/10/2025	Ca 2
10	KĐTO104	Toán cao cấp	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.505	21/10/2025	Ca 2
11	KTKT101	Tài chính - tiền tệ	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.505	21/10/2025	Ca 2
12	BKPB101	Kỹ năng mềm	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.602	21/10/2025	Ca 4
13	MTCM107	Quá trình cơ bản trong công nghệ môi trường	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.602	21/10/2025	Ca 4
14	ALT1	Giáo dục thể chất 2 - Điền kinh 1	HKP1	1	Thực hành	Sân t	22/10/2025	Ca 1
15	CTKT2305	Kỹ thuật đồ họa máy tính	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.601	22/10/2025	Ca 1
16	CTKH2512	Ngôn ngữ SQL	HKP1	2	Thực hành	A.808	22/10/2025	Ca 1
17	CTKH2517	Phát triển ứng dụng mạng	HKP1	3	Thực hành	A.808	22/10/2025	Ca 1
18	QĐCT112	Tin học ứng dụng 1	HKP1	3	Thực hành	A.904	22/10/2025	Ca 1
19	NNTA2101	Tiếng anh 1	HKP1	3	Trắc Nghiệm	A.702	22/10/2025	Ca 1
20	MTCM162	Định mức kinh tế kỹ thuật	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.601	22/10/2025	Ca 1
21	MTCM118	Kỹ thuật xử lý nước cấp	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.601	22/10/2025	Ca 2
22	QĐQB132	Thống kê bất động sản	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.601	22/10/2025	Ca 2
23	NNTA2101	Tiếng anh 1	HKP1	3	Vấn đáp	A.602	22/10/2025	Ca 2
24	KTKM113	Các kỹ thuật phân tích kinh tế	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.602	22/10/2025	Ca 4
25	QĐCT101	Cơ sở dữ liệu đất đai	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.601	22/10/2025	Ca 4

STT	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi
26	QĐQB101	Kỹ năng mềm	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.601	22/10/2025	Ca 4
27	NNTA103	Tiếng Anh 3	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.603	22/10/2025	Ca 4
28	TBTĐ101	Trắc địa cơ sở	HKP1	4	Tự Luận (90 phút)	A.602	22/10/2025	Ca 4
29	KĐTO106	Xác suất thống kê	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.602	22/10/2025	Ca 4
30	MTQT137	Đánh giá, quản lý rủi ro và phục hồi hệ sinh thái	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.603	22/10/2025	Ca 4
31	KBQB107	Hóa học biển	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.510	23/10/2025	Ca 1
32	QĐCT104	Hệ thống thông tin đất đai	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.505	23/10/2025	Ca 1
33	LCML102	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.510	23/10/2025	Ca 1
34	TNTĐ122	Kỹ thuật khai thác nước dưới đất	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.505	23/10/2025	Ca 1
35	LCPL2315	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.510	23/10/2025	Ca 1
36	MTQT104	Đa dạng sinh học	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.505	23/10/2025	Ca 1
37	KĐHH101	Hoá học đại cương	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.602	23/10/2025	Ca 2
38	MTĐQ104	Hoá kỹ thuật môi trường	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.601	23/10/2025	Ca 2
39	QĐKĐ2407	Hóa học đất	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.601	23/10/2025	Ca 2
40	LCML101	Triết học Mác-Lênin	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.608	23/10/2025	Ca 2
41	KTKM140	Đánh giá kinh tế tài nguyên nước	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.601	23/10/2025	Ca 2
42	QĐQB104	Chính sách đất đai	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.608	23/10/2025	Ca 4

STT	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi
43	MTĐQ177	Kỹ năng phát triển nghề nghiệp	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.602	23/10/2025	Ca 4
44	MTCM124	Kỹ thuật xử lý khí thải	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.608	23/10/2025	Ca 4
45	LCPL103	Luật học so sánh	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.602	23/10/2025	Ca 4
46	KTKD105	Quản trị học	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.608	23/10/2025	Ca 4
47	KTDL128	Quản trị kinh doanh khách sạn	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.602	23/10/2025	Ca 4
48	NNTA102	Tiếng Anh 2	HKP1	3	Trắc Nghiệm	A.702	24/10/2025	Ca 1
49	NNTA102	Tiếng Anh 2	HKP1	3	Vấn đáp	A.610	24/10/2025	Ca 2
50	LCPL2536	Luật Xây dựng và nhà ở	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.606	28/10/2025	Ca 1
51	CTKM114	Phát triển ứng dụng cho các thiết bị di động	HKP1	3	Thực hành	A.901	28/10/2025	Ca 1
52	CTKH2828	Phát triển ứng dụng với WCF	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.606	28/10/2025	Ca 1
53	MTQT154	Địa lý kinh tế	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.606	28/10/2025	Ca 1
54	LCML103	Chủ nghĩa xã hội khoa học	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.510	28/10/2025	Ca 4
55	TBTĐ103	Lý thuyết sai số	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.606	28/10/2025	Ca 4
56	QĐKQ116	Phong thủy trong bất động sản	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.606	28/10/2025	Ca 4
57	MTĐQ178	Vi sinh vật học thực phẩm	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.606	28/10/2025	Ca 4
58	MTĐQ114	Các phương pháp xử lý và phân tích mẫu môi trường	HKP1	4	Thực hành	C.501	29/10/2025	Ca 1
59	KTPT118	Digital Marketing	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.610	29/10/2025	Ca 1

STT	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi
60	MTQM108	Hệ thống pháp luật về tài nguyên và môi trường	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.610	29/10/2025	Ca 1
61	KTKH101	Kinh tế vi mô	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.610	29/10/2025	Ca 1
62	NNTA120	Nghe-Nói 3	HKP1	4	Tự Luận (90 phút)	A.103	29/10/2025	Ca 1
63	KTKD119	Phân tích hoạt động kinh doanh	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.610	29/10/2025	Ca 1
64	CTKU101	Tin học đại cương	HKP1	2	Thực hành	A.708	29/10/2025	Ca 1
65	QĐCT102	Tin học ứng dụng trong quản lý đất đai 1	HKP1	3	Thực hành	A.902	29/10/2025	Ca 1
66	KBQB106	Tiếng anh chuyên ngành	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.610	29/10/2025	Ca 1
67	NNTA120	Nghe-Nói 3	HKP1	4	Vấn đáp	A.103	29/10/2025	Ca 2
68	QĐKĐ2302	Khoa học đất	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.608	30/10/2025	Ca 1
69	KTKH102	Kinh tế vĩ mô	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.608	30/10/2025	Ca 1
70	CTKH2518	Linux và phần mềm nguồn mở	HKP1	2	Thực hành	A.808	30/10/2025	Ca 1
71	LCPL112	Luật Hình sự 2	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.608	30/10/2025	Ca 1
72	MTĐQ112	Quan trắc và phân tích môi trường	HKP1	3	Thực hành	C.501	30/10/2025	Ca 1
73	KTKD117	Quản trị tác nghiệp	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.608	30/10/2025	Ca 1
74	MTQT113	Điều tra đánh giá đa dạng sinh học	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.608	30/10/2025	Ca 1
75	QĐKQ117	Kinh tế bất động sản	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.606	04/11/2025	Ca 1
76	TBTĐ129	Kỹ năng mềm	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.606	04/11/2025	Ca 1

STT	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi
77	LCPL116	Luật Tổ tụng dân sự	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.606	04/11/2025	Ca 1
78	MTCM143	Mạng lưới thoát nước đô thị và khu công nghiệp	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.606	04/11/2025	Ca 1
79	CTKU105	Phát triển hệ thống thông tin địa lý	HKP1	3	Thực hành	A.902	04/11/2025	Ca 1
80	QĐCT113	Tin học ứng dụng 2	HKP1	3	Thực hành	A.901	04/11/2025	Ca 1
81	KĐTO116	Toán ứng dụng	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.606	04/11/2025	Ca 1
82	ALT2	Giáo dục thể chất 3 - Điền kinh 2	HKP1	1	Thực hành	Sân trường CS1	05/11/2025	Ca 1
83	MTĐQ108	Hóa học phân tích	HKP1	2	Thực hành	C.501	05/11/2025	Ca 1
84	MTQM120	Hệ thống quản lý môi trường	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.508	05/11/2025	Ca 1
85	KTPT101	Marketing căn bản	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.508	05/11/2025	Ca 1
86	QĐKQ102	Phong thủy trong quy hoạch đất đai	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.505	05/11/2025	Ca 1
87	MTĐQ107	Độc học môi trường	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.508	05/11/2025	Ca 1
88	MTĐQ181	Các phương pháp xử lý mẫu phân tích thực phẩm	HKP1	3	Thực hành	C.501	11/11/2025	Ca 1
89	CTKU108	Khai phá dữ liệu	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.606	11/11/2025	Ca 1
90	QĐKQ108	Sử dụng đất và kinh tế đất	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.606	11/11/2025	Ca 1
91	CTKH2514	Công nghệ Java	HKP1	3	Thực hành	A.801	12/11/2025	Ca 1
92	KĐVL108	Đại cương về khoa học trái đất	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.610	12/11/2025	Ca 1
93	LCPL124	Luật Môi trường	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.603	18/11/2025	Ca 1

STT	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Số TC	Hình thức thi	Phòng thi	Ngày thi	Ca thi
94	QĐQB115	Thanh tra đất đai và xây dựng	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.606	18/11/2025	Ca 1
95	CTKH2829	Tính toán mềm	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.606	18/11/2025	Ca 1
96	MTĐQ188	Ứng dụng thống kê trong kiểm soát chất lượng và an toàn thực phẩm	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.603	18/11/2025	Ca 1
97	LCPL122	Luật Lao động	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.606	25/11/2025	Ca 1
98	LCPL118	Luật Thương mại 2	HKP1	3	Tự Luận (90 phút)	A.606	25/11/2025	Ca 1
99	LCPL125	Pháp luật, chính sách tài nguyên nước	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.606	25/11/2025	Ca 1
100	CTKU112	Tin học ứng dụng trong Tài nguyên và Môi trường	HKP1	3	Thực hành	A.808	25/11/2025	Ca 1
101	MTĐQ194	Đánh giá rủi ro và quản lý an toàn thực phẩm	HKP1	2	Tự Luận (60 phút)	A.606	25/11/2025	Ca 1

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Phó Hiệu trưởng Vũ Danh Tuyên (để báo cáo);
- Trưởng các đơn vị trực thuộc Trường;
- Cổng thông tin sinh viên;
- Lưu VT, ĐT.VA (2).

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Lưu Văn Huyền